

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	509.43	↑3.62	0.72%
KLGD (triệu ck)	70.26	↑15.64	28.63%
GTGD (tỷ đồng)	1,460.44	↑351.10	31.65%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑0.00	0.00%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	11.59	↑7.86	210.97%
KL bán (triệu ck)	4.65	↑1.10	30.84%
Giá trị mua (tỷ đồng)	411.72	↑307.93	296.68%
Giá trị bán (tỷ đồng)	192.09	↑102.14	113.55%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.09	↓-0.42	-0.68%
KLGD (triệu ck)	49.50	↑7.18	16.96%
GTGD (tỷ đồng)	418.16	↑95.92	29.77%
Tổng cung (triệu ck)	102.04	↑42.72	72.02%
Tổng cầu (triệu ck)	66.30	↓-13.75	-17.18%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	1.15	↑0.34	41.80%
KL bán (triệu ck)	0.60	↓-0.46	-43.27%
Giá trị mua (tỷ đồng)	19.12	↑10.83	130.66%
Giá trị bán (tỷ đồng)	7.83	↓-5.10	-39.43%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	872.17	↓-0.2	-0.02
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	879.32	↓-9.62	-1.08
PVN ALLSHARE	853.42	↓-9.71	-1.12
PVN ALLSHARE HNX	498.63	↓-4.51	-0.9
PVN ALLSHARE HSX	960.52	↓-10.67	-1.1
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1330.43	↑11.59	0.88
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1176.06	↑28.17	2.45
PVN Tài Chính	557.8	↓-8.88	-1.57
PVN Công Nghiệp	354.49	↓-5.47	-1.52
PVN Dầu Khí	879.5	↓-12.16	-1.36
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	661.12	↑11.54	1.78

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	509.43	↑0.72%	↑3.75%	↑45.55%
VN30-Index	573.50	↑1.15%	↑3.84%	↑48.85%
PVNAllshare HSX	960.52	↓-1.10%	↑4.35%	↑86.55%
HNX-Index	61.09	↓-0.68%	↑1.39%	↑7.57%
HNX30-Index	116.65	↓-1.04%	↑2.23%	↑16.65%
PVNAllshare HNX	498.63	↓-0.90%	↑2.48%	↓-8.22%
PVNAllshare	853.42	↓-1.12%	↑4.09%	↑65.64%
PVN 10	872.17	↓-0.02%	↑3.66%	↑32.40%

Nhận định thị trường:



Diễn biến 1 năm gần nhất của VN-Index

Nhiều doanh nghiệp đã có nghị quyết họp ĐHCĐ, qua đó hé lộ kế hoạch kinh doanh năm 2013, tỷ lệ chi trả cổ tức. Đã có một số doanh nghiệp có tỷ lệ cổ tức dự kiến khá cao và hấp dẫn như DRC, ABT...

Một yếu tố rất đáng chú ý là phiên hôm nay có dấu hiệu chốt lời của dòng tiền trong nước, tuy nhiên khối ngoại đẩy mạnh vào ròng. Họ mua ròng gần 7 triệu đơn vị cổ phiếu trên HSX, trong đó riêng CTG đã được mua ròng tới gần 2 triệu đơn vị. GAS, DPM và PET tiếp tục được khối ngoại mua ròng mạnh và diễn biến giá của nhóm này rất tích cực.

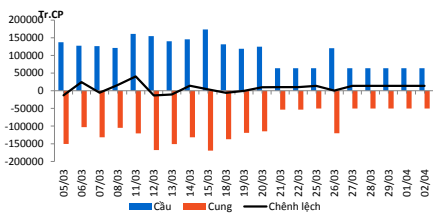
Một số dấu hiệu cho thấy dòng tiền ngắn hạn bắt đầu quay trở lại thị trường, thể hiện qua yếu tố thanh khoản và diễn biến các cổ phiếu có hệ số beta cao. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng các cổ phiếu bluechips và vốn hóa lớn vẫn là nhóm vượt trội về sức tăng giá (GAS, BVH, CTG, PET, DPM, HPG, PPC, GMD...). Việc tăng mạnh giao dịch ròng của khối ngoại là tín hiệu tích cực và nếu tiếp diễn trong thời gian tới sẽ tác động rất lớn tới xu hướng thị trường.

Nhà đầu tư nên tiếp tục tận dụng các phiên điều chỉnh, tận dụng các cơ hội giải ngân với mức giá hợp lý. Chúng tôi duy trì quan điểm cho rằng vẫn nên ưu tiên các cổ phiếu tốt về cơ bản và nằm trong danh mục hiện hữu của các quỹ etfs lớn đang tham gia vào thị trường Việt Nam.

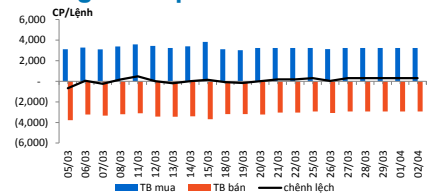
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

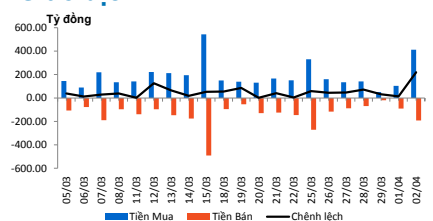
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



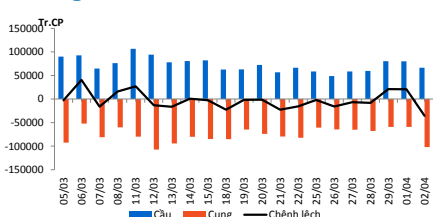
Thị trường khởi động trong sắc xanh với đà hưng phấn tiếp tục duy trì từ phiên liền trước và thông tin giá điện chưa có phương án điều chỉnh trong tháng 4 hỗ trợ. Kết thúc đợt khớp lệnh định kỳ, VN-Index tăng nhẹ 1.5 điểm sau đó nhanh chóng bật mạnh và tăng hơn 8 điểm vào lúc 9h20, tương ứng tăng 1.61%, tạm giao dịch ở mức 513.96 điểm. HSX vẫn lực đỡ từ các bluechips VNM, GAS, BVH, HSG, MSN, HAG... nhưng đi kèm là sự trở lại của dòng tiền đầu cơ giúp cho đà tăng của VN-Index được củng cố đáng kể. Cả ITA, HQC, LCG, DLG, PPC, REE đều tăng điểm rất tốt và giao dịch khá sôi động. Thanh khoản toàn sàn đạt hơn 11 triệu đơn vị, tương ứng trị giá hơn 230 tỷ đồng. Sự hưng phấn tiếp tục đẩy lên cao, lực cầu giá cao bắt đầu xuất hiện làm tăng thêm lạc quan về khả năng bứt phá của thị trường.

Kết thúc phiên sáng, VN-Index vững vàng tăng 6.92 điểm (0.17%) chốt tại 512.73 điểm. Toàn sàn có 139 mã tăng và 62 mã giảm cùng với tổng khối lượng giao dịch đạt 43.82 triệu đơn vị, tương ứng trị giá 904.02 tỷ đồng, tăng mạnh mẽ so phiên liền trước cho thấy tâm lý e ngại của nhà đầu tư dường như đã được cởi bỏ. Dòng tiền trở lại ở ITA, HQC, REE, SSI, LCG, HSG, CSM giúp khối lượng giao dịch ở những mã này đều đạt hàng triệu đơn vị. GAS cũng rất sôi động với 1 triệu đơn vị chuyển nhượng giá tăng 500 đồng. Nhóm ngành. CTG trở thành điểm sáng với lượng khớp lệnh lên đến 4.5 triệu đơn vị, giá tăng 4.19%, đồng thời được khối ngoại gom mua trên 1 triệu đơn vị.

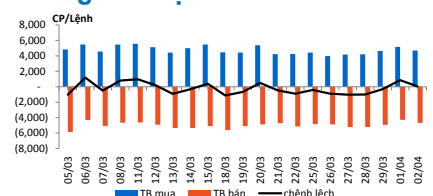
Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index chỉ còn tăng 3.62 điểm (0.72%) dừng ở 509.43 điểm, thu hẹp đáng kể so với mức tăng hơn 7 điểm trước đó.

Diễn biến sàn Hà Nội

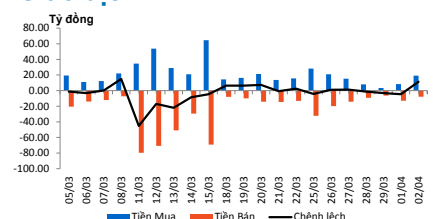
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sàn HNX mở đầu khá tốt với sắc xanh nằm ở 30 mã, những mã chủ chốt thanh khoản dẫn đầu sàn như SHB, SCR, SHS, FLC, VND, KLS, VCG đều đang duy trì giá tham chiếu hoặc tăng. Giúp HNX-Index tăng 0.23 điểm (0.37%) tạm thời giao dịch tại 61.73 điểm vào lúc 9h30.

Sự thận trọng vẫn còn ở trên sàn HNX, tuy nhiên với sự tích cực ở những mã cổ phiếu lớn thì kỳ vọng thị trường sẽ sôi động hơn.

Diễn biến trên HNX trong phiên sáng khá giằng co và có lúc đảo chiều, song cuối phiên sáng vẫn kịp tăng 0.39 điểm (0.63%) lên 61.9 điểm. Thanh khoản đạt 30.45 triệu đơn vị (239.55 tỷ đồng) tốt hơn phiên trước nhưng so với sàn thành phố thì kém sôi động.

Độ rộng thị trường cũng khá tương đương với 95 mã tăng và 88 mã giảm. Tuy nhiên sự khởi sắc ở những mã chủ chốt quen thuộc như SHB, SHS, KLS, FLC, VCG, tất cả đều chốt phiên xanh nhẹ, khối lượng giao dịch khoảng 1 triệu đơn vị trở lên giúp chỉ số tăng nhẹ.

Cuối phiên, sàn HNX cũng có diễn biến tương tự HSXs, với 121 mã ở sắc đỏ SHB, SCR, KLS, PVX, VND, VCG, HUT, DCS đều đồng loạt đỏ sàn. Thiếu mã dẫn dắt, HNX-Index đảo chiều đi xuống khi mất 0.42 điểm (0.68%) chốt tại 61.09 điểm.

SHB, SCR có phiên giao dịch cực kỳ sôi động, thanh khoản đạt lần lượt 10.9 triệu và 6.7 triệu đơn vị. Bên cạnh đó, SHS, KLS, PVX cũng trên 3 triệu đơn vị khớp mỗi mã.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Trung bình
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	**
Hỗ trợ 2	450	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60.6	**
Hỗ trợ 2	58.6	**
Hỗ trợ 3	56.6	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh



Đồ thị chỉ số HNX-Index

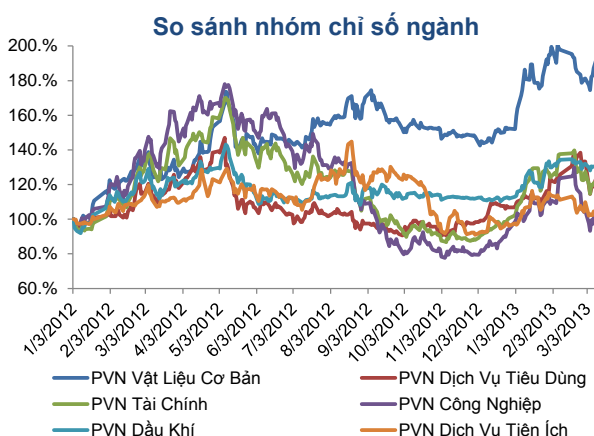
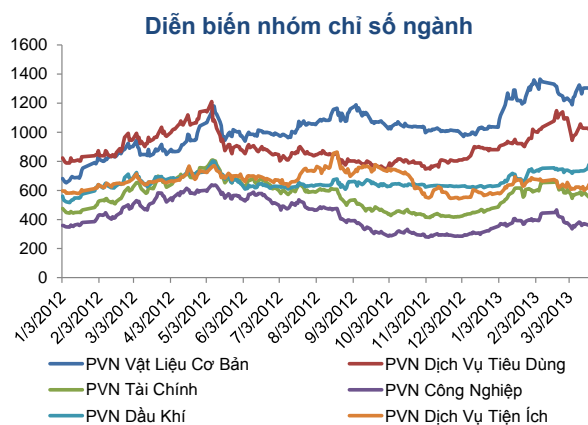
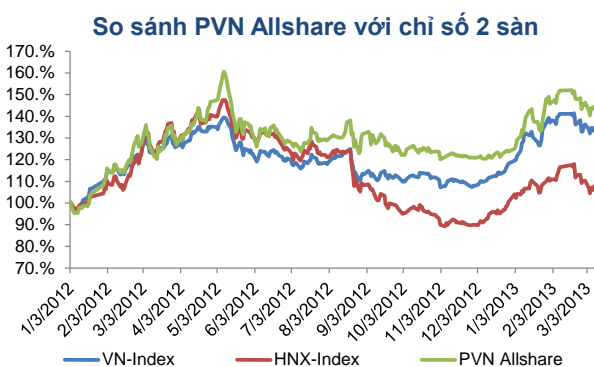
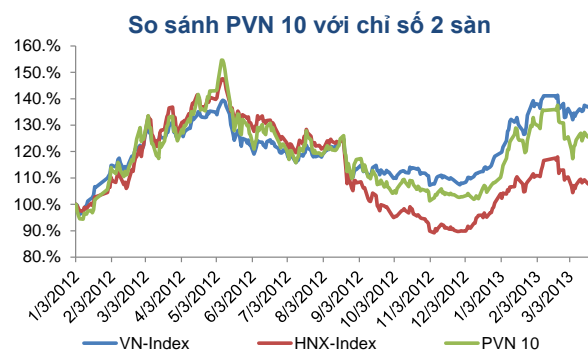
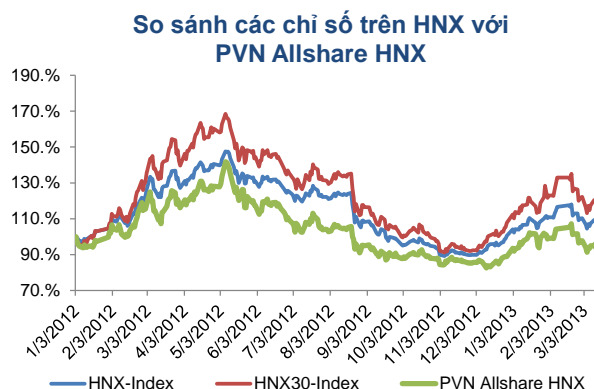
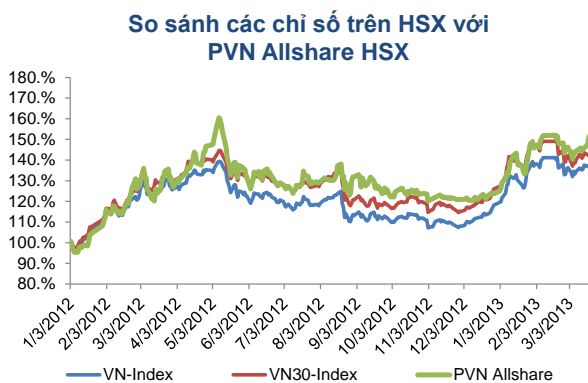
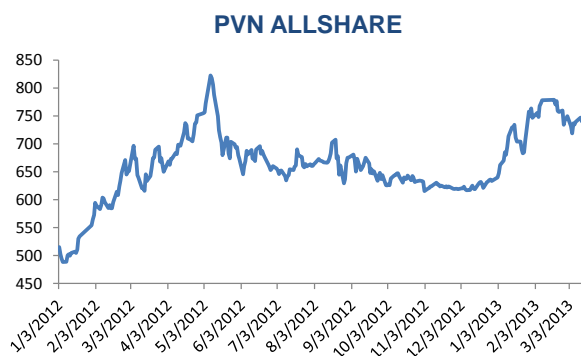
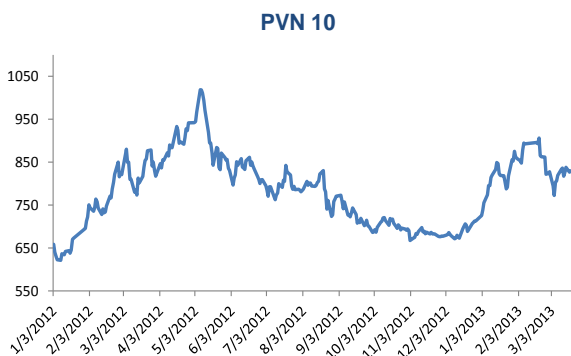
Việc VN-Index vượt 500 điểm có sự tác động rất lớn của các cổ phiếu vốn hóa lớn như MSN, BVH, đặc biệt là mã GAS (tăng gần 23% trong 3 tuần qua và tăng kịch trần trong phiên hôm nay). Về kỹ thuật, VN-index sẽ rơi khoảng dao động lên mức 500 – 540 điểm với khả năng còn duy trì được xu hướng tích cực trong tuần này nếu như các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục xu thế tăng. Ngoài ra việc VN-Index tăng cũng có tác động tích cực tới tâm lý thị trường.

HNX-Index cần thêm 1 phiên tăng mạnh và KLGD cần cải thiện hơn nữa, để break out khỏi trạng thái dao động 59 – 62 điểm. Vượt 62 điểm thì khả năng tăng ít nhất về lại vùng 66 điểm của HNX-Index tương đối cao.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 8 mã cổ phiếu đứng giá, 15 mã giảm giá và 5 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.78% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 11.902 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 02/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,700.0	100	↑ 9.62	0.50	15.41	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,200.0	5,700	↓ -3.03	0.31	29.09	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,600.0	376,400	↓ -3.70	0.15	0.25	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,400.0	487,500	↓ -0.54	1.51	1.23	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,600.0	33,600	↓ -4.50	0.98	6.71	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,400.0	1,300	↓ -7.69	0.22	1.33	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,000.0	42,900	→ 0.00	0.40	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,200.0	347,720	→ 0.00	0.79	1.97	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,700.0	34,480	↓ -2.90	1.17	3.06	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,000.0	157,900	↓ -2.44	0.51	5.76	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,800.0	945	→ 0.00	0.68	7.98	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,700.0	430	↓ -2.08	0.45	2.21	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,200.0	551,150	→ 0.00	1.20	3.80	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,600.0	3,351,950	↓ -1.75	0.25	2.11	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	56,000.0	1,627,880	↓ -1.75	4.52	17.95	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,900.0	812,710	↑ 0.88	2.75	7.41	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,000.0	7,640	↓ -0.36	1.28	3.41	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,600.0	20,820	↓ -2.56	0.65	5.55	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,700.0	1,252,780	↑ 2.45	0.95	4.11	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	33,000.0	10,510	↑ 1.23	1.61	4.66	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,500.0	283,690	→ 0.00	0.34	2.71	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	44,500.0	606,010	↑ 2.53	1.50	8.74	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	10,800.0	519,340	↓ -1.82	0.95	13.67	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600.0	1,141,690	→ 0.00	0.47	41.82	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,000.0	27,810	→ 0.00	0.38	2.67	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,900.0	16,990	→ 0.00	0.17	0.99	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,800.0	171,790	↓ -1.12	0.67	2.64	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,100.0	11,000	↓ -2.38	0.38	2.70	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
CTG	19,100	20,000	4.71	147,921,253
GAS	57,000	56,000	-1.75	93,464,435
HSG	36,200	38,700	6.91	59,928,402
BVH	53,000	56,000	5.66	55,354,100
REE	19,800	20,000	1.01	50,392,782

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VFG	40,000	42,800	2,800	7.00
STG	14,300	15,300	1,000	6.99
HSG	36,200	38,700	2,500	6.91
TCO	10,400	11,100	700	6.73
HTL	6,000	6,400	400	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DDM	800	700	-100	-12.50
VSG	1,100	1,000	-100	-9.09
VNI	4,300	4,000	-300	-6.98
VHG	4,400	4,100	-300	-6.82
STT	4,500	4,200	-300	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DHG	81,700	DHG	81,168
MSN	79,536	VCB	15,922
CTG	45,031	PVD	14,165
GAS	31,230	GAS	9,510
BVH	22,405	CTG	8,133

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,900	6,800	-1.45	76,002
SCR	8,200	8,000	-2.44	55,180
VBC	32,600	35,000	7.36	33,174
KLS	9,200	9,100	-1.09	28,740
SHS	6,800	6,800	0.00	23,941

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SDB	2,000	2,200	200	10.00
AMC	13,000	14,300	1,300	10.00
HEV	14,000	15,400	1,400	10.00
MCO	3,000	3,300	300	10.00
CCM	8,100	8,900	800	9.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VBH	19,000	17,100	-1,900	-10.00
PHC	4,000	3,600	-400	-10.00
DNM	19,300	17,400	-1,900	-9.84
CAN	30,600	27,600	-3,000	-9.80
S12	4,100	3,700	-400	-9.76

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	8,280	PVS	1,225
PVS	2,116	AAA	1,028
VCG	1,855	VNR	871
TCT	1,099	DBC	687
DXP	1,068	SDT	615

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng – ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339